

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS -ST
Ngày: 31/01/2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiết.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Vũ Đăng Đông và ông Phạm Văn Quang.

Thư ký phiên tòa: ông An Văn Khoái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2017/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/HSST-QĐ ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn R, sinh năm 1976. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: thôn Ô, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị G; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; Có 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2011 đến ngày 25/01/2011. Hiện tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/01/2011, Vũ Văn R cùng Vũ Văn T, sinh năm 1985 và Vũ Văn T, sinh năm 1976 đều ở thôn O, xã C, huyện B tỉnh Hải Dương đi bộ đến lều trồng cá của gia đình ông Lê Đức T, sinh năm 1957 ở cùng

thôn chơi. Khi đến thấy Vũ Đức G - sinh ngày 27/7/1984 đang xóc cái cho các đối tượng Nguyễn Văn T - sinh năm 1971, Vũ Văn T - sinh năm 1960, Đào Huy B - sinh năm 1979, Trần Bá T - sinh năm 1977, Vũ Đức N - sinh năm 1978, Vũ Đức G - sinh ngày 11/9/1984, Vũ Văn N - sinh năm 1975, Đào Huy T - sinh năm 1978, Vũ Văn N - sinh năm 1989, Đào Huy H - sinh năm 1993 và Vũ Đức P - sinh năm 1985, đều ở thôn O, xã C đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền bằng hình thức xóc đĩa. Thấy vậy R, T, T vào tham gia đánh bạc. Cách thức đánh bạc: Người cầm cái cho 4 quân vị vào đĩa rồi úp bát lên xóc nhiều lần sau đó đặt xuống, người chơi tùy ý đặt tiền bên chẵn hoặc bên lẻ, mức độ sát phạt thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng. Khi mở bát ra nếu 4 quân vị hoặc 2 quân vị cùng màu thì người đặt bên chẵn thắng bằng số tiền đã đặt, còn người đặt bên lẻ thua mất số tiền đã đặt và ngược lại. Người cầm cái có trách nhiệm thu tiền của người thua và trả tiền cho người thắng. Cứ như vậy, các đối tượng đánh bạc đến 21 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 4.690.000 đồng, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị hình tròn, 01 kéo sắt dài 20cm, thu giữ trong người Vũ Đức N 500.000 đồng, Đào Huy B 279.000 đồng, Trần Bá T 110.000 đồng, Vũ Văn R 460.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Quá trình điều tra Vũ Văn R bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú sau đó bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 01/12/2017 Ròng ra đầu thú.

Như vậy xác định tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 6.039.000 đồng, trong đó: Vũ Văn R khai sử dụng 560.000 đồng vào việc đánh bạc.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn R đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 02/VKS-HS ngày 09/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn R về tội “Đánh bạc” theo Điều 248 khoản 1 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn R đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Văn R về tội “Đánh bạc”. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS 1999; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo Vũ Văn R từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời gian tính từ ngày UBND xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo R trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Vũ Văn R cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248; khoản 2, 3, 4 Điều 30 Bộ luật Hình sự 1999: Phạt tiền bị cáo Vũ Văn R từ 3.000.000đ đến 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Đối với hành vi Gá bạc của Lê Đức T; hành vi Đánh bạc của Vũ Đức G - sinh ngày 27/7/1984, Nguyễn Văn T, Vũ Văn T, Đào Huy B, Trần Bá T, Vũ Đức N, Vũ Đức G - sinh ngày 11/9/1984, Vũ Văn N, Đào Huy T, Vũ Văn N, Đào Huy H, Vũ Đức P, Vũ Văn T - sinh năm 1985, Vũ Văn T - sinh năm 1976 và vật chứng của vụ án đã được giải quyết xong tại các bản án số 10 ngày 26/5/2011, số 19 ngày 24/8/2011, số 25 ngày 30/8/2012, số 34 ngày 20/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn R đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/01/2011, tại nhà lều trông cá của Lê Đức T, ở thôn O, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn R cùng Vũ Đức G - sinh ngày 27/7/1984, Nguyễn Văn T, Vũ Văn T, Đào Huy B, Trần Bá T, Vũ Đức N, Vũ Đức G - sinh ngày 11/9/1984, Vũ Văn N, Đào Huy T, Vũ Văn N, Đào Huy H, Vũ Đức P, Vũ Văn T - sinh năm 1985, Vũ Văn T - sinh năm 1976 đều ở thôn O, xã Cs có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa. Đến 21 giờ cùng ngày bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 6.039.000 đồng. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Vũ văn R về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS 1999 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật từ ngày 01/01/2018 nhưng bị cáo phạm tội vào năm 2011(tại thời điểm BLHS năm 1999 đang có hiệu lực

pháp luật), theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về tội “Đánh bạc” có 1 số tình tiết quy định có lợi hơn cho bị cáo nên cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự 2015 để áp dụng về hình phạt đối với bị cáo.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các loại tội phạm khác như: Giết người, cướp của, trộm cắp tài sản .. gây thiệt hại về kinh tế và là nguyên nhân gây mâu thuẫn trong gia đình. Đảng và Nhà nước ta đã dùng nhiều biện pháp để tuyên truyền, giáo dục nhằm ngăn chặn tệ nạn này ra khỏi đời sống nhân dân nhưng bị cáo vẫn làm ngơ, coi thường pháp luật tụ tập nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền nên cần thiết phải đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật để giáo dục và làm gương cho những người khác. Song xét thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo và những người đánh bạc trong vụ án đều là những người dân lao động chân chính, trong lúc nhàn rỗi đã rủ nhau đánh bạc, không phải là những người chơi cờ bạc chuyên nghiệp nên cũng cần cân nhắc về hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo:

Bị cáo R là người vào sau, thời gian tham gia đánh bạc ít hơn các bị cáo khác, sử dụng 560.000đ để đánh bạc nên xác định tính chất ít nghiêm trọng, giữ vai trò cuối trong vụ án. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự, nhất thời phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã ra đầu thú. Bố bị cáo là ông Vũ Văn H là thương binh, ngày 24/01/1986 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do đó bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội ít nghiêm trọng nên có thể cho hưởng mức án cải tạo không giam giữ giao cho chính quyền địa phương giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 3 Điều 248; khoản 2, 3, 4 Điều 30 Bộ luật hình sự 1999 phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi Gá bạc của Lê Đức T; hành vi Đánh bạc của Vũ Đức G - sinh ngày 27/7/1984, Nguyễn Văn T, Vũ Văn T, Đào Huy B, Trần Bá T, Vũ Đức N, Vũ Đức G - sinh ngày 11/9/1984, Vũ Văn N, Đào Huy T, Vũ Văn N, Đào Huy H, Vũ Đức P, Vũ Văn T - sinh năm 1985, Vũ Văn T - sinh năm 1976 và vật chứng của vụ án đã được giải quyết xong tại các bản án số 10 ngày 26/5/2011, số 19 ngày 24/8/2011, số 25 ngày 30/8/2012, số 34 ngày 20/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999; Điều 38; Điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn R phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn R 12(mười hai) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian tính từ ngày UBND xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo R trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248; khoản 2, 3, 4 Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999: Phạt tiền bị cáo Vũ Văn R 3.000.000đ sung quỹ Nhà nước. Tiền phạt nộp một lần, thời hạn nộp trong một tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Vũ Văn R phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Đã báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Giang;
- Công an huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HD;
- UBND xã C.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thiết

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa